

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Hòa

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bích Lan;

Bà Lê Thị Ngọc Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hoàng Hồng Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Dung Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST - HS ngày 6 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với:

Bị cáo: PHẠM DUY THỊNH, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1995 tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện nay: [Thôn H, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi](#).

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 051095010987 cấp ngày 09 tháng 02 năm 2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; con ông [Phạm Duy C](#) (đã chết) và bà [Nguyễn Thị Lê T](#), sinh năm: 1969. Bị cáo là con út trong gia đình; chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 11/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn tuyên phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 11/12/2015 đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 22/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn tuyên phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 15/3/2018 đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn

tuyên phạt 40 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 20/01/2023 đã chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: 04/10/2010 bị [UBND huyện B](#) đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 5076; đã chấp hành xong.

Bị cáo [Phạm Duy T1](#) bị Cơ quan CSĐT [Công an huyện T](#) và Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/6/2023 đến ngày xét xử.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/6/2023, bị cáo [Phạm Duy T1](#) đi tìm mua ma túy để sử dụng. Bị cáo đi bộ đến ngã tư [trường Đại học T2 - Quốc Lộ A](#) thì thấy có một người thanh niên chạy xe ôm (không biết rõ người này là ai), bị cáo hỏi xin thuốc lá để hút và hỏi người thanh niên này có biết chỗ nào bán ma túy không thì mua giúp bị cáo sẽ trả tiền công là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau khi đặt vấn đề xong thì người thanh niên này gọi điện thoại cho ai đó rồi đồng ý mua ma túy cho bị cáo [T1](#). Bị cáo đưa cho người thanh niên này 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và dặn người này mua: “nửa hộp năm” (tiếng lóng của ma túy khay), còn lại bao nhiêu thì mua ma túy kẹo và 300.000 đồng tiền công. Khoảng 15 phút thì người thanh niên này quay lại, đưa ma túy cho [T1](#) trong một túi nilong, trong đó có 02 (hai) viên nén màu xanh và 01 (một) túi nilong (dạng túi Zip) bên trong túi nilong (Zip) này có nhiều hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo [T1](#) cất giữ số ma túy này vào túi quần bên trái rồi đi bộ đến khu đường vắng bên hông [trường THCS L, huyện T](#) để sử dụng ma túy thì bị công an kiểm tra và phát hiện trong túi quần của bị cáo [T1](#) một túi nilong, trong đó có 02 (hai) viên nén màu xanh và 01 (một) túi nilong (dạng túi Zip) nêu trên.

Tại kết luận giám định số 655/KL-KTHS, ngày 30/6/2023 của [Phòng K1 Công an tỉnh Q](#) kết luận: 02 viên nén màu xanh bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,66 gam. Chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Kentamine; khối lượng mẫu: 1,14 gam. MDMA và [K](#) là chất ma túy nằm trong danh mục được qui định Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSTN-HS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo [Dương Văn A](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo [Phạm Duy T1](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo [Phạm Duy T1](#) mức án **tù 6 năm 6 tháng tù** đến 7 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì được niêm phong số 655/KTHS (GD-2023) bên trong có 0,53 gam mẫu ma túy loại MDMA; 1,05 gam ma túy loại Kentamine đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự là hợp pháp.

[2] Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/6/2023, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ ngày 27/6/2023, tại công [trường THCS L](#), [Công an huyện T](#) và [Công an Thị trấn L](#) tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần của bị cáo [Phạm Duy T1](#) có một túi nilong, trong đó có 02 (hai) viên nén màu xanh và 01 (một) túi nilong (dạng túi Zip) bên trong túi nilong (Zip) này có nhiều hạt tinh thể màu trắng, đã tiến hành tạm giữ và niêm phong. Tại kết luận giám định số 655/KL-KTHS, ngày 30/6/2023 của [Phòng K1 Công an tỉnh Q](#) kết luận: 02 viên nén màu xanh bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,66 gam. Chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Kentamine; khối lượng mẫu: 1,14 gam. MDMA và [K](#) là chất ma túy nằm trong danh mục được qui định Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

[2.1] Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy so với mức tối thiểu của từng chất là: MDMA (0,66gam/5gam x 100%) + Kentamine (1,14gam/20gam x 100%) = 18,9% < 100% nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự”. Tại cơ quan cảnh sát điều tra và **tại** phiên tòa, bị cáo khai mua ma túy để sử dụng; bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[2.2] Tại bản án số 49/2016/HSST ngày 22/9/2016 bị cáo [T1](#) bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”

theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản án số 05/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 tòa án nhân dân huyện Bình Sơn đã áp dụng định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Trong lần phạm tội này bị cáo [Phạm Duy T1](#) chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 53 BLHS.

[2.3] Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân [huyện T](#) truy tố bị cáo tại Cáo trạng số 26/CT-VKSTN-HS ngày 06/9/2023 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo [Phạm Duy T1](#) là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Hành vi trên của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội. Cần phải xử phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng đã được áp dụng để định khung hình phạt. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

[5] Hình phạt bổ sung: Không.

[6] Xét về vật chứng: 01 (một) phong bì được niêm phong số 655/KTHS (GD-2023) bên trong có 0,53 gam ma túy loại MDMA; 1,05 gam ma túy loại Kentamine, bên ngoài có đóng dấu niêm phong của [Phòng K1 Công an tỉnh Q](#) (sau giám định). Đây là các vật cầm tàng trữ, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho [Phạm Duy T1](#) vào tối ngày 27/6/2023, bị cáo [T1](#) và Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định cụ thể nhân thân, lai lịch của người này nên chưa xử lý được là có cơ sở.

[8] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[9] Buộc bị cáo [Phạm Duy T1](#) phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo [Phạm Duy T1](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo [Phạm Duy T1](#) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong số 655/KTHS (GD-2023) bên trong có 0,53 gam muồn ma túy loại MDMA; 1,05 gam ma túy loại Kentamine, bên ngoài có đóng dấu niêm phong của [Phòng K1 Công an tỉnh Q.](#) Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục THADS và Cơ quan CSĐT [Công an huyện T](#) ngày 05/9/2023.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo [Phạm Duy T1](#) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thanh Hòa

